

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MỎ CÀY BẮC
TỈNH BẾN TRE**

Bản án số: 04/2023/HS-ST

Ngày: 17/3/2023

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỎ CÀY BẮC, TỈNH BẾN TRE**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Cao Thanh Minh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hồ Văn Thái
2. Ông Đoàn Văn Vui

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Quỳnh Như – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mỏ Cày Bắc

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỏ Cày Bắc, tỉnh Bến Tre tham gia phiên tòa:* Ông Trần Quốc Bửu – Kiểm sát viên

Trong ngày 17 tháng 3 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mỏ Cày Bắc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 03/2023/TLST-HS ngày 07 tháng 02 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2023/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 02 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Phan Thanh H, sinh ngày 26/9/1979. Tên gọi khác: Ruồi. Nơi cư trú: ấp C, xã T, huyện M, tỉnh Bến Tre; Nghề nghiệp: làm vườn; Trình độ học vấn: 6/12; Giới tính: nam; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Con ông Phan Thanh G, sinh năm 1963 và bà Võ Thị R, sinh năm 1986. Cùng trú tại: ấp C, xã T, huyện M, tỉnh Bến Tre; Vợ: Phan Thị Út H1, sinh năm 1989; Nơi cư trú: ấp T, xã T, huyện M, tỉnh Bến Tre (đã ly hôn). Con: có 01 người, tên Phan Thị A, sinh năm 2008.

Nhân thân:

Từ nhỏ lớn lên sống chung với gia đình tại ấp C, xã T, huyện M, tỉnh Bến Tre, học đến lớp 6 nghỉ học.

Ngày 21/10/2015 bị Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre xử phúc thẩm xử phạt 09 tháng tù về tội “Đánh bạc” theo Bản án số 155/2015/HSPT, chấp hành xong hình phạt tù ngày 11/6/2016, nộp xong án phí và nộp ngân sách nhà nước ngày 19/11/2015.

Ngày 17/12/2021 bị Công an xã T ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng, về hành vi trộm cắp tài sản, theo Quyết định số 38/QĐ-XPHC, nộp phạt xong ngày 21/02/2022.

Ngày 20/4/2022, ngày 02/5/2022 và 13/11/2022 có hành vi trộm cắp tài sản nên bị khởi tố điều tra.

- Tiền án: không.

- Tiền sự: 01, như trên.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam theo lệnh của Cơ quan Cảnh sát điều tra [Công an huyện M](#) và Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỏ Cày Bắc từ ngày 17/11/2022 đến nay.

Bị cáo có mặt tại Tòa.

2. [Nguyễn Khắc Đ](#), sinh ngày 13/12/1995. Tên gọi khác: Quẹo. Nơi cư trú: [ấp C, xã T, huyện M, tỉnh Bến Tre](#); Nghề nghiệp: làm vườn; Trình độ học vấn: 11/12; Giới tính: nam; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Con ông [Nguyễn Văn Đ1](#), sinh năm 1975 và bà [Lê Thị Đ2](#), sinh năm 1975. Cùng trú tại: [ấp C, xã T, huyện M, tỉnh Bến Tre](#); Vợ: [Nguyễn Kim N](#), sinh năm 2001; Nơi cư trú: [ấp Á, xã T, huyện M, tỉnh Bến Tre](#) (đã ly hôn). Con: có 01 người, tên [Nguyễn Ngọc Bảo Y](#), sinh năm 2018.

Nhân thân:

Từ nhỏ lớn lên sống chung với gia đình tại [ấp C, xã T, huyện M, tỉnh Bến Tre](#), học đến lớp 11 nghỉ học. Ngày 20/4/2022 có hành vi trộm cắp tài sản tại [xã H, huyện M](#). Ngày 10/8/2022 bị khởi tố điều tra về tội trộm cắp tài sản.

- Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo [Nguyễn Khắc Đ](#) bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú của Cơ quan Cảnh sát điều tra [Công an huyện M](#) và Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỏ Cày Bắc từ ngày 22/8/2022 đến nay.

Bị cáo tại ngoại có mặt tại Tòa.

3. [Nguyễn Minh T](#), sinh ngày 15/9/1999. Tên gọi khác: không. Nơi cư trú: [ấp C, xã T, huyện M, tỉnh Bến Tre](#); Nghề nghiệp: làm vườn; Trình độ học vấn: 12/12; Giới tính: nam; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Con ông [Nguyễn Văn N1](#), sinh năm 1974 và bà [Dương Thị L](#), sinh năm 1979. Cùng trú tại: [ấp C, xã T, huyện M, tỉnh Bến Tre](#); Bị cáo chưa có vợ, con.

Nhân thân:

Từ nhỏ lớn lên sống chung với gia đình tại [ấp C, xã T, huyện M, tỉnh Bến Tre](#), học đến lớp 12 nghỉ học.

Ngày 09/8/2021 bị [Công an xã T B](#) ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính 750.000 đồng, về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, theo Quyết định số 23/QĐ-XPHC, nộp phạt xong ngày 01/12/2021.

Ngày 20/4/2022 có hành vi trộm cắp tài sản tại [xã H, huyện M](#). Ngày 16/8/2022 bị khởi tố điều tra về tội trộm cắp tài sản.

- Tiền án: không.

- Tiền sự: 01, như trên.

Bị cáo [Nguyễn Minh T](#) bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú của Cơ quan Cảnh sát điều tra [Công an huyện M](#) và Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỏ Cày Bắc từ ngày 22/8/2022 Và bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam theo lệnh của Cơ quan Cảnh sát điều tra [Công an huyện M](#) 11/02/2023 đến nay.

Bị cáo có mặt tại Tòa

Bị hại:

1. [Nguyễn Văn S](#), sinh năm 1960. Nơi cư trú: [ấp H, xã H, huyện M, tỉnh Bến Tre](#). (có đơn xin xét xử vắng mặt)
2. [Võ Thi Đ3](#), sinh năm 1966. Nơi cư trú: [ấp H, xã H, huyện M, tỉnh Bến Tre](#). (có đơn xin xét xử vắng mặt)
3. [Trương Công T1](#), sinh năm 1990. Nơi cư trú: [ấp P, xã P, huyện M, tỉnh Bến Tre](#).(vắng mặt)
4. [Phạm Công T2](#), sinh năm 1970. Nơi cư trú: [ấp T, xã T, huyện M, tỉnh Bến Tre](#). (có đơn xin xét xử vắng mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. [Phan Thanh G](#), sinh năm 1963. Nơi cư trú: [ấp C, xã T, huyện M, tỉnh Bến Tre](#). (có mặt)
2. [Phan Thanh L1](#), sinh năm 1981. Nơi cư trú: [ấp C, xã T, huyện M, tỉnh Bến Tre](#). (vắng mặt)
3. [Nguyễn Văn V](#), sinh năm 1993. Nơi cư trú: [ấp C, xã T, huyện M, tỉnh Bến Tre](#). (có mặt)
4. [Nguyễn Minh T3](#), sinh năm 1977. Nơi cư trú: [ấp T, xã T, huyện M, tỉnh Bến Tre](#). (vắng mặt)

Người làm chứng:

1. [Nguyễn Trọng N2](#), sinh năm 2003. Nơi cư trú: [ấp T, xã T, huyện M, tỉnh Bến Tre](#). (vắng mặt)
2. [Phạm Công D](#), sinh năm 1966. Nơi cư trú: [ấp T, xã T, huyện M, tỉnh Bến Tre](#). (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 17/12/2021 [Phan Thanh H](#) bị [Công an xã T](#) xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 1.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản. Vào đêm 20/4/2022, [H](#) rủ [Nguyễn Khắc Đ](#) đi trộm thức ăn gia súc của ông [Nguyễn Văn S](#), sinh năm 1960, cư trú [ấp H, xã H, huyện M, tỉnh Bến Tre](#), [Đ](#) đồng ý. [H](#) điều khiển mô tô biển số 71H3-9751 cùng xe kéo (xe tự chế) chở [Đ](#) đến kho thức ăn

của ông [S](#) dùng kim đem theo lên lút cắt ổ khóa cửa kho lấy 11 bao thức ăn gia súc để lên xe, [H](#) điều khiển xe chở về nhà, trên đường đi xe kéo bị xì lốp nên [H](#) về nhà lấy xe khác, [Đ](#) ở lại đợi lâu nên điện thoại kêu [Nguyễn Văn V](#), sinh năm 1993, cư trú [ấp C, xã T, huyện M, tỉnh Bến Tre](#) đến kéo xe cùng bao thức ăn về nhà [Đ](#). Đến khoảng 02 giờ cùng ngày, [Phan Thanh H](#) tiếp tục rủ [Nguyễn Khắc Đ](#) trộm thức ăn của ông [S](#) nhưng [Đ](#) không đồng ý nên [H](#) rủ [Nguyễn Minh T](#) đi lấy trộm thì [T](#) đồng ý, [H](#) điều khiển xe mô tô biển số 71H3-9751 chở [T](#) cùng xe kéo đến kho thức ăn của ông [Nguyễn Văn S](#) lên lút lấy 14 bao thức ăn cho heo và 04 bao thức ăn cho gà đem về nhà [H](#) giấu, sau đó [H](#) đến nhà [Nguyễn Khắc Đ](#) chở số bao thức ăn đã chiếm đoạt về nhà [H](#), quá trình vận chuyển tài sản làm bể 03 bao thức ăn cho gà, 01 bao thức ăn cho heo.

Khoảng 23 giờ ngày 02/5/2022 [Phan Thanh H](#) điều khiển xe mô tô biển số 71F6-0673, trên [đường Đ](#) thấy xe kéo (xe tự chế bằng kim loại) của anh [Trương Công T1](#), sinh năm 1990, cư trú [ấp P, xã P, huyện M, tỉnh Bến Tre](#) để trong khu đất vườn nhà anh mà không người trông coi nên [H](#) lên lút lấy xe kéo đem đến vừa ve chai [ấp T, xã T, huyện M, tỉnh Bến Tre](#) bán cho anh [Nguyễn Minh T3](#) nhưng chưa bán được thì bị [công an xã T](#) phát hiện mời làm việc.

Khoảng 03 giờ ngày 13/11/2022 [Phan Thanh H](#) điều khiển xe mô tô biển số 71S3-9682 cùng xe kéo tự chế bằng kim loại trên Tỉnh lộ 882, hướng từ [xã T về cầu Ô](#) để tìm tài sản lấy trộm. Khi đến phần đất của anh [Phạm Công T2](#), sinh năm 1970, cư trú [ấp T, xã T, huyện M, tỉnh Bến Tre](#), [H](#) thấy có cây mai trồng trên nền đất và không thấy người nên lên lút dùng kéo và cưa cầm tay đem theo đào gốc mai lên, sau đó [H](#) đem cây mai để lên xe tự chế kéo về nhà. Sáng ngày 13/11/2022 anh [T2](#) thấy mất cây mai nên trình báo [Công an xã T](#), qua làm việc [Phan Thanh H](#) đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản của anh [T2](#) và đem cây mai đến [Công an xã T](#) giao nộp.

Vật chứng thu giữ trong các vụ trộm cắp như sau:

- 24 bao thức ăn, loại 25kg/bao, có chữ “thức ăn hỗn hợp dành cho heo thịt 20kg – 50kg, 141” và 01 vỏ bao, loại 25kg/bao, có chữ “thức ăn hỗn hợp dành cho heo thịt 20kg – 50kg, 141”.

- 01 bao thức ăn, loại 25kg/bao, có chữ “thức ăn hỗn hợp cho gà siêu thịt 22 ngày bán, 125” và 03 vỏ bao, loại 25kg/bao, có chữ “thức ăn hỗn hợp cho gà siêu thịt 22 ngày bán, 125”.

Thuộc sở hữu của ông [Nguyễn Văn S](#) và đã trả lại.

- 01 xe kéo bằng kim loại dài 2,2m, rộng 0,65m, cao 0,75m.

Thuộc sở hữu của [Trương Công T1](#), đã trả lại.

- 01 xe mô tô BKS 71H3-9751.

- 03 xe kéo bằng kim loại.

Thuộc sở hữu của [Phan Thanh G](#), đã trả lại.

- + 01 cây mai đã cắt hết nhánh, chu vi gốc 64cm, cao 1,19m, nặng 25kg.

Thuộc sở hữu của [Phạm Công T2](#) và đã trả lại.

- 01 quần đùi bằng thun màu đen.
- 01 áo khoác dài tay bằng thun màu đen.

Thuộc sở hữu của [Phan Thanh H](#) và đã trả lại.

- 01 cái kìm bằng kim loại màu vàng.
- 01 xe mô tô biển số 71S3-9682.
- 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 71S3-9682.
- 01 cái cửa bằng kim loại dài 52cm, cán bọc nhựa màu đen.
- 01 cái kéo bằng kim loại dài 21,5cm, cán bọc nhựa và băng keo màu đen.
- 01 đèn chiếu sáng loại gắn trên đầu.

Thuộc sở hữu của [Phan Thanh H](#), đang tạm giữ.

Theo Bản kết luận định giá tài sản 14/KL-HĐĐG ngày 07/5/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự [huyện M](#) kết luận:

- 04 bao thức ăn còn nguyên vẹn trên bao bì có chữ: thức ăn hỗn hợp cho gà siêu thịt 22 ngày tuổi (số 125) của [Công ty cổ phần T4](#) (25kg/bao), giá 310.000 đồng/bao, thành tiền 1.240.000 đồng.
- 25 bao thức ăn còn nguyên vẹn trên bao bì có chữ: thức ăn hỗn hợp dành cho heo thịt 20kg – 50kg (số A) của [Công ty cổ phần T4](#) (25kg/bao), giá 320.000 đồng/bao, thành tiền 8.000.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản là 9.240.000 đồng.

Theo Bản kết luận định giá tài sản 15/KL-HĐĐG ngày 27/5/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự [huyện M](#) kết luận: 01 xe kéo bằng kim loại, có chiều dài 2,2m, chiều rộng 0,65m, chiều cao 0,75m, thành tiền 90 kg x 10.000 đồng = 900.000 đồng.

Theo Bản kết luận định giá tài sản 25/KL-HĐĐG ngày 16/11/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự [huyện M](#) kết luận: 01 gốc cây mai, loại mai vàng, đã bị cắt hết nhánh, có hoành gốc 64cm, cao 1,19m, khối lượng 25kg, trị giá ngày 13/11/2022 là 9.500.000 đồng.

Phản dân sự:

- Bị hại [Nguyễn Văn S](#) yêu cầu bồi thường 1.280.000 đồng, các bị cáo [Phan Thanh H](#), [Nguyễn Khắc Đ](#), [Nguyễn Minh T](#) đã bồi thường xong.
- Bị hại [Trương Công T1](#), [Phạm Công T2](#) đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không yêu cầu gì khác.

Tại bản cáo trạng số 04/CT-VKS-MCB, ngày 03/02/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỏ Cày Bắc đã truy tố các bị cáo [Phan Thành H2](#), [Nguyễn Khắc Đ](#), [Nguyễn Minh T](#) về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự;

Tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ quyền công tố luận tội và tranh luận giữ nguyên quan điểm cáo trạng đã truy tố và đề nghị:

Áp dụng **khoản 1 Điều 173**; điểm g, khoản 1 Điều 52; điểm b, h, **s khoản 1 Điều 51**; Điều 17, Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo **Phan Thanh H từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù**.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, h, i, s khoản 1, Điều 51; Điều 17, Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo **Nguyễn Minh T từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù**.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, h, i, s khoản 1, Điều 51; Điều 17, Điều 38, Điều 58, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo **Nguyễn Khắc Đ từ 01 năm tù đến 01 năm 06 tháng tù** nhưng cho bị cáo hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo từ 02 (hai) năm đến 03 (ba) năm, tính từ ngày tuyên án là ngày 17/3/2023.

Về áp dụng hình phạt bổ sung: các bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập không ổn định nên thấy rằng nếu áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo cũng không có khả năng thi hành nên không áp dụng.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 đề nghị:

Ghi nhận trong quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra **Công an huyện M** đã trả tài sản cho:

- Ông **Nguyễn Văn S**: 24 bao thức ăn (loại 25kg/bao) có chữ “thức ăn hỗn hợp dành cho heo thịt 20kg – 50kg, 141” và 01 vỏ bao (loại 25kg/bao), có chữ “thức ăn hỗn hợp dành cho heo thịt 20kg – 50kg, 141”. Và 01 bao thức ăn (loại 25kg/bao) có chữ “thức ăn hỗn hợp cho gà siêu thịt 22 ngày bán, 125” và 03 vỏ bao (loại 25kg/bao) có chữ “thức ăn hỗn hợp cho gà siêu thịt 22 ngày bán, 125”.

- Trương Công Tín 01 xe kéo bằng kim loại dài 2,2m, rộng 0,65m, cao 0,75m (Thuộc sở hữu của **T1**).

- **Phan Thanh G** 01 xe mô tô BKS 71H3-9751 ; 03 xe kéo bằng kim loại (Thuộc sở hữu của **G**)

- **Phạm Công T2** 01 cây mai đã cắt hết nhánh, chu vi gốc 64cm, cao 1,19m, nặng 25kg (Thuộc sở hữu của **T2**).

- **Phan Thanh H**: 01 quần đùi bằng thun màu đen, 01 áo khoác dài tay bằng thun màu đen (Thuộc sở hữu của **H**).

Đề nghị tịch thu tiêu hủy các tài sản của bị cáo **Phan Thanh H** dùng vào việc phạm tội:

- 01 cái kim bằng kim loại màu vàng.

- 01 cái cửa bằng kim loại dài 52cm, cán bọc nhựa màu đen.

- 01 cái kéo bằng kim loại dài 21,5cm, cán bọc nhựa và băng keo màu đen.

- 01 đèn chiếu sáng loại gắn trên đầu.

Đối với 01 xe mô tô biển số 71S3-9682 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 71S3-9682 là tài sản của [Phan Thanh H](#) sử dụng dùng vào việc phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại [Nguyễn Văn S](#) yêu cầu bồi thường số tiền 1.280.000 đồng, các bị cáo [Phan Thanh H](#), [Nguyễn Khắc Đ](#), [Nguyễn Minh T](#) đã bồi thường xong, đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận.

Bị hại [Trương Công T1](#), [Phạm Công T2](#) đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không có yêu cầu các bị cáo [Phan Thanh H](#), [Nguyễn Khắc Đ](#), [Nguyễn Minh T](#) bồi thường.

Đối với ông [Phan Thanh G](#) khi bị cáo [H](#) lấy xe kéo và xe mô tô BKS 71H3-9751 đi trộm, anh [Phan Thanh L1](#) khi bị cáo [H](#) lấy xe mô tô BKS 71F6-0673 đi trộm, anh [Nguyễn Văn V](#) là người chở thức ăn. Tất cả những người này không biết việc bị cáo [H](#) trộm tài sản nên không bị xử lý.

Đối với anh [Nguyễn Minh T3](#) là người mua xe kéo nhưng không biết xe do trộm mà có nên cũng không bị xử lý.

Các bị cáo [Phan Thanh H](#), [Nguyễn Khắc Đ](#), [Nguyễn Minh T](#) khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện giống như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo; thừa nhận hành vi của các bị cáo là vi phạm pháp luật, đồng ý với bản luận tội của Viện kiểm sát nên không có ý kiến tranh luận gì.

Bị cáo nói lời sau cùng:

Bị cáo [Phan Thanh H](#) ăn năn hối cải với hành vi của bị cáo, xin được giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo sớm về nhà với gia đình và con nhỏ.

Bị cáo [Nguyễn Minh T](#) bị cáo biết hành vi của mình là sai phạm. Hội đồng xét xử giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Bị cáo [Nguyễn Khắc Đ](#) không nói lời sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra [Công an huyện M](#), Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân [huyện M](#), Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo [Phan Thanh H](#), [Nguyễn Khắc Đ](#), [Nguyễn Minh T](#) thừa nhận hành vi phạm tội của các bị cáo; lời khai nhận tội của các bị cáo là hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Với mục đích tư lợi bất chính, vào đêm 20/4/2022 [Phan Thanh H](#) rủ [Nguyễn Khắc Đ](#) đi trộm thức ăn gia súc của ông [Nguyễn Văn S](#), [Đ](#) đã đồng ý. [H](#) điều khiển mô tô cùng xe kéo (xe tự chế) chở [Đ](#) đến kho thức ăn của ông [S](#) lén lút chiếm đoạt của ông [Nguyễn Văn S](#) 11 bao thức ăn gia súc trị giá 3.520.000 đồng.

Đến khoảng 02 giờ cùng ngày, [H](#) điều khiển xe mô tô chở [Nguyễn Minh T](#) cùng xe kéo đến kho thức ăn của ông [Nguyễn Văn S](#) lén lút chiếm đoạt của ông [S](#) 14 bao thức ăn cho heo và 04 bao thức ăn cho gà trị giá 5.720.000 đồng. Quá trình vận chuyển tài sản chiếm đoạt [H](#) làm bể 03 bao thức ăn cho gà, 01 bao thức ăn cho heo.

Khoảng 23 giờ ngày 02/5/2022 [Phan Thanh H](#) tiếp tục có hành vi lén lút chiếm đoạt của anh [Trương Công T1](#), sinh năm 1990, cư trú [ấp P, xã P, huyện M, tỉnh Bến Tre](#) 01 xe kéo tự chế bằng kim loại trị giá 900.000 đồng.

Khoảng 03 giờ ngày 13/11/2022 [H](#) lại tiếp tục có hành vi lén lút lấy trộm của anh [Phạm Công T2](#) 01 cây mai, loại mai vàng, trị giá 9.500.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản [Phan Thanh H](#) đã chiếm đoạt là 19.640.000 đồng. Trong đó, đồng phạm [Nguyễn Khắc Đ](#) cùng [H](#) đã thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản với giá trị tài sản đã chiếm đoạt là 3.520.000 đồng và [Nguyễn Minh T](#) cùng [H](#) đã thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản với giá trị tài sản đã chiếm đoạt là 5.720.000 đồng.

Vì vậy, bản Cáo trạng số: 04/CT-VKS-MCB, ngày 03/02/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỏ Cày Bắc truy tố các bị cáo [Phan Thanh H](#), [Nguyễn Khắc Đ](#), [Nguyễn Minh T](#) về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật;

[3] Điều 173 Bộ luật Hình sự quy định:

"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

[4] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của các bị hại. Khi thực hiện hành vi của mình các bị cáo đều ý thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì lòng tham, mong muốn có được tài sản của người khác nên vẫn cố ý thực hiện điều đó đã làm ảnh hưởng đến trật tự xã hội và thể hiện tính xem thường pháp luật của các bị cáo. Vì vậy bị cáo phải

gánh chịu trách nhiệm hình sự đối với hậu quả do hành vi của bị cáo đã trực tiếp gây ra.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

- Bị cáo [Phan Thanh H](#) đang có tiền sự về hành vi trộm cắp tài sản nhưng lại tiếp tục nhiều lần lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác vào các ngày 17/12/2021, 02/5/2022 và ngày 13/11/2022 nên bị cáo có các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm g, khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015.

- Bị cáo [Nguyễn Khắc Đ](#) và [Nguyễn Minh T](#) không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Bị cáo [Phan Thanh H](#) tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả; phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại các điểm b, h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Bị cáo [Nguyễn Khắc Đ](#) và [Nguyễn Minh T](#) tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả; phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại các điểm b, h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[7] Về áp dụng hình phạt đối với các bị cáo: Căn cứ vào tính chất, mức độ hậu quả do hành vi phạm tội và nhân thân của các bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy:

Bị cáo [Phan Thanh H](#) đang có tiền sự về hành vi trộm cắp tài sản và tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nên không được coi là người có nhân thân tốt. Bị cáo ý thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì mục đích vụ lợi, mong muốn có được tài sản của người khác không qua lao động chân chính nên bị cáo đã nhiều lần lén lút chiếm đoạt tài sản của các bị hại với trị giá tài sản chiếm đoạt là 19.640.000 đồng. Do đó cần áp dụng hình phạt tù thật nghiêm khắc và cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ sức cải tạo giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho xã hội và đảm bảo được tính răn đe, phòng ngừa chung cho cộng đồng.

Đối với bị cáo [Nguyễn Minh T](#) có 01 tiền sự về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Bị cáo [H](#) và bị cáo [T](#) trong trường hợp này các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội có tính chất đồng phạm giản đơn nhưng hành vi của [H](#) chiếm đoạt tài sản trị giá cao hơn nên mức hình phạt cũng nghiêm khắc hơn so với bị cáo [T](#). Do đó, cũng cần áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo [T](#) mới đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội.

Đối với bị cáo [Nguyễn Khắc Đ](#) không có tiền sự nên được coi là người có nhân thân tốt. Bị cáo [H](#) và bị cáo [Đ](#) cũng cùng nhau thực hiện hành vi phạm tội nhưng chỉ là đồng phạm mang tính chất giản đơn. Do bị cáo [Đ](#) có nhân thân tốt,

thực hiện hành vi phạm tội giản đơn, với giá trị chiếm đoạt là ít nhất, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo vẫn có thể giáo dục được bị cáo thành công dân tốt cho xã hội.

[8] Về áp dụng hình phạt bổ sung: do hiện nay các bị cáo không có thu nhập ổn định nên thấy rằng nếu áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo cũng không có khả năng thi hành án nên không áp dụng.

[9] Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 ghi nhận Cơ quan cảnh sát điều tra [Công an huyện M](#) đã trả tài sản cho:

- Ông [Nguyễn Văn S](#): 24 bao thức ăn (loại 25kg/bao) có chữ “thức ăn hỗn hợp dành cho heo thịt 20kg – 50kg, 141” và 01 vỏ bao (loại 25kg/bao), có chữ “thức ăn hỗn hợp dành cho heo thịt 20kg – 50kg, 141”. Và 01 bao thức ăn (loại 25kg/bao) có chữ “thức ăn hỗn hợp cho gà siêu thịt 22 ngày bán, 125” và 03 vỏ bao (loại 25kg/bao) có chữ “thức ăn hỗn hợp cho gà siêu thịt 22 ngày bán, 125”.

- Trương Công Tín 01 xe kéo bằng kim loại dài 2,2m, rộng 0,65m, cao 0,75m.

- [Phan Thanh G](#) 01 xe mô tô BKS 71H3-9751 ; 03 xe kéo bằng kim loại.

- [Phạm Công T2](#) 01 cây mai đã cắt hết nhánh, chu vi gốc 64cm, cao 1,19m, nặng 25kg.

- [Phan Thanh H](#): 01 quần đùi bằng thun màu đen, 01 áo khoác dài tay bằng thun màu đen.

Tịch thu tiêu hủy các tài sản của bị cáo [Phan Thanh H](#) dùng vào việc phạm tội gồm:

- 01 cái kìm bằng kim loại màu vàng.

- 01 cái cửa bằng kim loại dài 52cm, cán bọc nhựa màu đen.

- 01 cái kéo bằng kim loại dài 21,5cm, cán bọc nhựa và băng keo màu đen.

- 01 đèn chiếu sáng loại gắn trên đầu.

Đối với 01 xe mô tô biển số 71S3-9682 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 71S3-9682 là tài sản của [Phan Thanh H](#) sử dụng dùng vào việc phạm tội nên Hội đồng xét xử quyết định tịch thu sung vào ngân sách nhà nước:

[10] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại [Nguyễn Văn S](#) đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và bị cáo [Phan Thành H2](#), [Nguyễn Khắc Đ](#), [Nguyễn Minh T](#) đã tự nguyện bồi thường 1.280.000 đồng xong cho bị hại [S](#) nên không xem xét.

Bị hại [Trương Công T1](#), [Phạm Công T2](#) đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không có yêu cầu bồi thường về dân sự nên không xem xét.

[11] Đối với ông [Phan Thanh G](#) khi bị cáo [H2](#) lấy xe kéo và xe mô tô BKS 71H3-9751 đi trộm, anh [Phan Thanh L1](#) khi bị cáo [H2](#) lấy xe mô tô BKS 71F6-0673 đi trộm, anh [Nguyễn Văn V](#) là người chở thức ăn. Tất cả những người này không biết việc bị cáo [H2](#) trộm tài sản nên không bị xử lý.

Đối với anh [Nguyễn Minh T3](#) là người mua xe kéo nhưng không biết xe do trộm mà có nên cũng không bị xử lý.

[12] Về án phí hình sự sơ thẩm các bị cáo phải nộp theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí của Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố: bị cáo [Phan Thanh H](#), [Nguyễn Khắc Đ](#), [Nguyễn Minh T](#) phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm g, khoản 1 Điều 52; điểm b, h, s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo [Phan Thanh H](#) 01 (một) năm, 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 17/11/2022.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, h, i, s khoản 1, Điều 51; Điều 17, Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo [Nguyễn Minh T](#) 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 22/8/2022.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, h, i, s khoản 1, Điều 51; Điều 17, Điều 38, Điều 58, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo [Nguyễn Khắc Đ](#) 01 (một) năm tù nhưng cho bị cáo hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo là 02 (hai) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm là ngày 17/3/2023.

Giao bị cáo [Nguyễn Khắc Đ](#) cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện M, tỉnh Bến Tre, là nơi bị cáo [Nguyễn Khắc Đ](#) cư trú, giám sát giáo dục bị cáo trong suốt thời gian chấp hành thử thách. Trường hợp trong thời gian thử thách nếu bị cáo có thay đổi nơi cư trú thì thủ tục chuyển giao hồ sơ thi hành án thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự và cũng trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 (hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Về áp dụng hình phạt bổ sung: không áp dụng phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[2]. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, ghi nhận trong quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã trả tài sản cho:

- Ông [Nguyễn Văn S](#): 24 bao thức ăn (loại 25kg/bao) có chữ “thức ăn hỗn hợp dành cho heo thịt 20kg – 50kg, 141” và 01 vỏ bao (loại 25kg/bao), có chữ

“thức ăn hỗn hợp dành cho heo thịt 20kg – 50kg, 141”. Và 01 bao thức ăn (loại 25kg/bao) có chữ “thức ăn hỗn hợp cho gà siêu thịt 22 ngày bán, 125” và 03 vỏ bao (loại 25kg/bao) có chữ “thức ăn hỗn hợp cho gà siêu thịt 22 ngày bán, 125”.

- Trương Công Tín 01 xe kéo bằng kim loại dài 2,2m, rộng 0,65m, cao 0,75m (Thuộc sở hữu của [T1](#)).

- [Phan Thanh G](#) 01 xe mô tô BKS 71H3-9751 ; 03 xe kéo bằng kim loại (Thuộc sở hữu của [G](#))

- [Phạm Công T2](#) 01 cây mai đã cắt hết nhánh, chu vi gốc 64cm, cao 1,19m, nặng 25kg (Thuộc sở hữu của [T2](#)).

- [Phan Thanh H](#): 01 quần đùi bằng thun màu đen, 01 áo khoác dài tay bằng thun màu đen (Thuộc sở hữu của [H](#)).

Tịch thu tiêu hủy các tài sản của bị cáo [Phan Thanh H](#) dùng vào việc phạm tội gồm:

- 01 cái kìm bằng kim loại màu vàng.
- 01 cái cưa bằng kim loại dài 52cm, cán bọc nhựa màu đen.
- 01 cái kéo bằng kim loại dài 21,5cm, cán bọc nhựa và băng keo màu đen.
- 01 đèn chiếu sáng loại gắn trên đầu.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước đối với một xe mô tô hai bánh biển số 71S3-9682, số máy FMG-0000436, số khung UM6A-000436 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 71S3-9682.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại [Nguyễn Văn S](#) đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và bị cáo [Phan Thành H2](#), [Nguyễn Khắc Đ](#), [Nguyễn Minh T](#) đã tự nguyện bồi thường 1.280.000 đồng cho bị hại Sáu nên không xem xét.

Bị hại [Trương Công T1](#), [Phạm Công T2](#) đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không có yêu cầu bồi thường về dân sự nên không xem xét.

[3]. Về án phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết số:326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí của Tòa án buộc mỗi bị cáo [Phan Thành H2](#), [Nguyễn Khắc Đ](#), [Nguyễn Minh T](#) phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, bị cáo có mặt được quyền kháng cáo; bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Mỏ cày Bắc;
- Công an huyện Mỏ cày Bắc;
- Chi cục THADS huyện Mỏ cày Bắc;
- VKSND tỉnh Bến Tre;
- Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre;
- Sở tư pháp tỉnh Bến Tre;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ.

Cao Thanh Minh

